

Bản án số: 46/2018/HS-PT

Ngày: 16-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tồn**

Các Thẩm phán:

Ông **Huỳnh Đức Kỳ**

Ông **Bùi Trọng Danh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Hoàng Yên Thảo** - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2018/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Lê Thị Kim H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 76/2017/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

LÊ THỊ KIM H (tên gọi khác: K) – sinh ngày 22 tháng 9 năm 1991 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 39 phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: Tổ 40 phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Q (c) và bà Nguyễn Thị B (s); có chồng: Lê Viết M (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2010; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 05/01/2017 bị Công an phường X, quận L xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Bán bản đề, ấn phẩm khác cho việc đánh lô, đề”.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Lê Thị Hồng T** là Luật sư của Văn phòng luật sư Lê Thị Hồng T thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng bào chữa theo yêu cầu của bị cáo. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 15 phút, ngày 08/6/2017 tại trước số nhà 03 đường H, phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L phát hiện, bắt quả tang Lê Thị Kim H đang đánh bạc dưới hình thức bán “số đề” cho Phạm Văn H với số tiền 26.000đ.

Quá trình điều tra xác định được:

Từ ngày 20/10/2016, Lê Thị Kim H đến trước số nhà 03 đường H, phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng đặt một tủ bán thuốc lá để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng với mục đích đánh bạc dưới hình thức “số đề”. Khi người đánh bạc đến mua “số đề”, H ghi vào tờ giấy (tịch) giao cho khách, ngoài ra người mua “số đề” có thể nhắn tin đến số điện thoại của H để mua. Số tiền đánh bạc thực tế sẽ được cộng thêm 30% để ghi tịch, kết quả thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết. Số tiền đánh bạc H giao lại cho các đối tượng tên M và N (không xác định được nhân thân, lai lịch) để hưởng 5% hoa hồng trên số tiền đánh bạc thực tế.

Từ ngày 20/10/2016 đến khi bị bắt quả tang, Lê Thị Kim H đã bán “số đề” cho nhiều người (không xác định được nhân thân, lai lịch) với tổng số tiền đánh bạc là 538.034.000đ, thu lợi bất chính 21.348.000đ, trong đó có 25 lần đánh bạc với số tiền 5.000.000đ trở lên với tổng số tiền đánh bạc là 202.549.000đ, thu lợi bất chính 6.666.750đ.

Tại Bản án sơ thẩm số 76/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã ra quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt: Lê Thị Kim H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo bản án.

Ngày 08 tháng 01 năm 2018, bị cáo Lê Thị Kim H có đơn kháng cáo với nội dung: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, mẹ bị tai biến và bị cáo đang nuôi con nhỏ. Bị cáo xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc gia đình.

Ngày 14 tháng 3 năm 2018, bị cáo có đơn xin lại chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade, BKS: 43E1-130.85 vì đây là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình bị cáo và bị cáo nộp thêm 10.000.000đ để đảm bảo thi hành án số tiền bị truy thu theo Bản án số 76/2017/HSST của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thị Kim H có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét nội dung đơn kháng cáo thì thấy bị cáo Lê Thị Kim H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán “số đề”. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có tiền sự về hành vi đánh bạc. Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo điểm a khoản 2

Điều 248 của Bộ luật Hình sự 1999 là có căn cứ, mức án phù hợp, không nặng. Mặc dù sau khi xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp giấy tờ thể hiện gia đình bị cáo có công với Cách mạng, mẹ bị cáo bị khuyết tật nhưng xét thấy mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Đối với yêu cầu xin lại chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade của bị cáo, tại phiên tòa hôm nay lời khai của bị cáo chưa đủ cơ sở chứng minh chiếc xe không liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu xin lại chiếc xe của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Kim H thừa nhận Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Hình sự 1999 là đúng người, đúng tội. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và yêu cầu xin lại chiếc xe mô tô của bị cáo.

Luật sư Lê Thị Hồng T bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh nhưng không thống nhất về điều khoản mà Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo. Ngoài việc bán “sổ đề” bị cáo còn phụ giúp gia đình buôn bán để trang trải cuộc sống, bị cáo không lấy việc bán “sổ đề” làm nguồn thu nhập chính, vì vậy không đủ cơ sở áp dụng tình tiết định khung “có tính chất chuyên nghiệp”. Đối với chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo, Cơ quan Điều tra chưa điều tra, chứng minh được chiếc xe có liên quan đến hành vi đánh bạc hay không, hơn nữa, việc thu giữ chiếc xe diễn ra tại quán cà phê, không phải nơi bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp thêm 10.000.000đ tiền thu lợi bất chính, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ bị khuyết tật nặng, em trai bị tai nạn lao động, bị cáo một mình nuôi con nhỏ, hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có công với Cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới của bị cáo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt và trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade, BKS: 43E1-130.85 cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Kim H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Từ ngày 20/10/2016 đến ngày 08/6/2017, tại trước nhà số 03 đường H, phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng, Lê Thị Kim H đã đánh bạc dưới hình thức bán “sổ đề” cho nhiều người. Tổng số tiền đánh bạc là 538.034.000đ, trong đó có 25 lần đánh bạc với số tiền 5.000.000đ trở lên với tổng số tiền đánh bạc là 202.549.000đ. Do đó, Bản án sơ thẩm số 76/2017/HSST ngày 26/12/2017 của Tòa án nhân dân quận

Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Lê Thị Kim H về tội “Đánh bạc” theo điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Hình sự 1999 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thị Kim H: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán “số đề” với tổng số tiền đánh bạc là 538.034.000đ, trong đó có 25 lần đánh bạc với số tiền 5.000.000đ trở lên. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất chuyên nghiệp, đã xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có tiền sự về hành vi “Đánh bạc”. Do đó đối với bị cáo cần phải bị xử lý tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét thấy Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là đúng pháp luật. Tuy nhiên sau khi xử sơ thẩm, bị cáo tự nguyện nộp 10.000.000đ cho khoản tiền truy thu Nhà nước, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có mẹ bị khuyết tật nặng đang hưởng trợ cấp của địa phương, em trai 16 tuổi vừa bị tai nạn lao động, bị cáo đã ly hôn chồng và đang nuôi con nhỏ, hiện tại bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới của bị cáo. Do đó, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Đối với yêu cầu xin lại chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade, BKS: 43E1-130.85 của bị cáo Lê Thị Kim H, tại phiên tòa lời khai của bị cáo thể hiện đây là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình bị cáo, chiếc xe được mua từ năm 2012, không phải là tài sản hình thành từ nguồn thu nhập trái phép, vào ngày 08/6/2017 anh trai của bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên đi đến quán cà phê gần nơi bị cáo bán “số đề” và để tại đây cho đến khi bị cáo bị bắt quả tang, đồng thời trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra không làm rõ chiếc xe có liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo hay không. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị cáo, trả lại chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade, BKS: 43E1-130.85 kèm giấy đăng ký xe 012621 cấp ngày 19/10/2012 cho bị cáo Lê Thị Kim H.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điểm a khoản 2 Điều 248; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự 1999.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Kim H, sửa Bản án sơ thẩm.

Xử phạt: **Lê Thị Kim H 21 (hai mươi một)** tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự 1999; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: Trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade mang BKS: 43E1-130.85, số máy: 1467316, số khung: 693110 và 01 giấy đăng ký xe số 012621 cấp ngày 19/10/2012 cho bị cáo Lê Thị Kim H.

(Số vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2017)

3. Về án phí: Bị cáo Lê Thị Kim H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng HSNV-CA TP ĐN PV 27;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- TAND quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tồn